TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HSPT
Ngày 26 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Ngọc Lin**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Mai Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Kiểm sát viên và Thư ký phiên tòa.

Điểm cầu thành phần số 1, tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thị xã Giá Rai, gồm có:

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **MAI VĂN T**, sinh năm 1990, tại Kiên Giang. ĐKNKTT: ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Khóm I, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị X (chết); Vợ: đã ly hôn; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 17/8/2021, bắt tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay (có mặt).

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Thạch Lâm Hoàng – Cấp bậc: Trung sĩ.

Lê Đức Nguyên Chương – Cấp bậc: Trung sĩ.

Đều là cán bộ Nhà tạm giữ thuộc Công an thị xã Giá Rai.

Ông Lâm Trấn Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Điểm cầu thành phần số 2, tại Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, gồm có:

- *Bị hại không kháng cáo:* Chị **Nguyễn Thị T1,** sinh năm: 1981. Địa chỉ: Khóm S, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 14/8/2021 Mai Văn T điều khiển xe đến nhà chị Nguyễn Thị T1 thuộc Khóm S, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu mua một bọc nước dừa, khi đến nhà chị T1, T vẫn ngồi trên xe, máy (động cơ) xe vẫn đang hoạt động. Khi trả tiền, T đưa cho chị T1 20.000 đồng, chị T1 lấy tiền trong túi ra để trả lại tiền thừa cho T là 5.000 đồng, khi thấy chị T1 có nhiều tiền, Mai Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị T1; Lúc này, Mai Văn T dùng tay trái giật lấy sấp tiền của chị T1 đang cầm rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Sau khi giật được tiền T mang về nhà kiểm tra, biết được số tiền chiếm đoạt của chị Tâm là 5.560.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T, phạm tội *"Cướp giật tài sản"*

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04/11/2021 nhưng được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 17/8/2021.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2022, bị cáo Mai Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo không phạm vào tình tiết định khung tăng nặng tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhận thấy: Bị cáo Mai Văn T đã thực hiện hành vi giật sấp tiền trên tay chị T1 rồi nhanh chóng điều khiển xe đang nổ máy chờ sẵn để tẩu thoát. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm án nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình

phạt của bị cáo Mai Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 14/8/2021, tại nhà bị hại Nguyễn Thị T1 thuộc Khóm S, phường H, thị xã G, bị cáo Mai Văn T đã thực hiện hành vi dùng tay giật lấy số tiền 5.560.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị T1 rồi dùng xe mô tô tẩu thoát.

[2] Xét thấy, bị cáo Mai Văn T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tiền của bị hại Nguyễn Thị T1 nên dùng tay giật lấy rồi nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt của bị hại số tiền 5.560.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Mai Văn T là nguy hiểm cho xã hội; không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo Mai Văn T, về tội "Cướp giật tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Mai Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Thời điểm bị cáo Mai Văn T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thị T1 thì cả bị cáo và bị hại đều không sử dụng, điều khiển xe môtô. Chỉ sau khi chiếm đoạt được tài sản của bị hại, bị cáo Mai Văn T mới dùng xe môtô làm phương tiện để tẩu thoát. Việc bị cáo dùng xe môtô để tẩu thoát không gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Do đó, bị cáo Mai Văn T không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo Mai Văn T chỉ phạm vào tội "Cướp giật tài sản" ở cấu thành cơ bản theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn T, đồng thời cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Mai Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T, phạm tội *"Cướp giật tài sản"*

3. Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt bị cáo Mai Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04/11/2021 nhưng được trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 14/8/2021 đến ngày 17/8/2021.

5. Về án phí: Bị cáo Mai Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TX. Giá Rai (01 bản);
- TAND TX. Giá Rai (04 bản);
- CQĐT TX. Giá Rai (01 bản);
- Chi cục THADS TX. Giá Rai (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Khang